

Bản án số: 232/2021/HS-PT
Ngày 29-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Trường

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tào

Ông Nguyễn Tấn Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Thọ Định - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 218/2021/TLPT-HS ngày 26/02/2021 đối với các bị cáo Lê Minh H, Nguyễn Tấn H1, Nguyễn Mạnh K, Lê H Đ, Nguyễn Văn T; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2021/HS-ST ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Lê Minh H (Chuột xạ) - Sinh năm 1993 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; con ông Lê Văn D (1968) và bà Nguyễn Thị L (1970); vợ là Lâm Thị Cẩm T (1997), có 02 con, lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án: Không; tiền sự: Các ngày 20/6/2019 và 25/6/2019, bị Công an thành phố C xử phạt hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/4/2020, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Mạnh K (Lì) - Sinh năm 1995 tại Phú Yên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tỉnh Phú Yên; chỗ ở: thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 3/12; con ông Nguyễn Văn P (1960) và bà Nguyễn Thị G (1966); tiền án: Không; tiền sự: Các ngày 20/6/2019 và 25/6/2019, bị Công an thành phố C xử phạt hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/8/2020, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Tấn H1 - Sinh năm 1992 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo:

Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn Tấn H (1969) và bà Lê Thị T (1973); vợ là Phan Thị B (1992), có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/8/2020, có mặt tại phiên tòa.

4. Lê H Đ - Sinh năm 1997 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: T2 chúa giáo; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; con ông Lê Văn H (1969) và bà Lê Thị Mỹ H (1970); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/8/2020, có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Văn T - Sinh năm 1995 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; con ông Nguyễn Văn P (1975) và bà Nguyễn Thị Lê T (1976); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 205/2014/HS-PT ngày 13/11/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 16/12/2014, chấp hành xong án phí ngày 12/01/2015; ngày 31/8/2020 bị Ủy ban nhân dân phường C, thành phố C đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Khánh Hòa. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/9/2020, có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Lê Minh H: Luật sư Nguyễn Văn H - Văn phòng luật sư N, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa. Địa chỉ: thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; có mặt.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Tấn H1, Nguyễn Mạnh K, Lê H Đ, Nguyễn Văn T: Luật sư Phan Thị Ngọc H - Công ty Luật TNHH MTV V, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa. Địa chỉ: thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/5/2019 Lê Minh H mâu thuẫn đánh nhau với Lê Xuân P, sau đó H kể lại cho Nguyễn Tấn H1, Nguyễn Mạnh K, Lê H Đ, Nguyễn Văn T cùng biết sự việc và ý định tìm P đánh lại.

Đến khoảng 22 giờ 00 ngày 18/7/2019, H1, K, Đ đến quán bar CR thuộc tổ dân phố L, C, C để chơi thì thấy Lê Xuân P và Cao Minh T1, K dùng điện thoại nhắn tin báo cho H biết để đến đánh P. Sau khi nhận được tin nhắn của K, H mang theo 01 dao bấm dài 15 cm và rủ Nguyễn Văn T đến quán bar CR cùng đánh P thì T đồng ý cùng đi. Khi vào quán bar, H và T thấy P đang ngồi tại khu VIP của quán, H lấy trong người 01 dao bấm, cầm trên tay và đi đến chỗ P. Lúc

này, thấy H đang đi đến chỗ P thì H1, K, T, Đ mỗi người đều cầm ly bia đi theo. Thấy nhóm H đến, T1 đứng lên can ngăn thì bị H1, T, Đ cầm ly bia đánh vào đầu của T1, còn H cầm dao đi đến chỗ P. Do thấy đánh nhau nên anh Võ Thanh T2 (bảo vệ quán) chạy đến ôm H lại. P đứng dậy bỏ chạy thì bị K đâm 01 phát trúng vào mặt. H cầm dao xông tới đâm liên tiếp nhiều nhát vào lưng làm P ngã xuống, H tiếp tục dùng chân đạp vào người P. T1 tiếp tục can ngăn thì bị H1, T, Đ cầm ly bia đánh nhiều phát vào đầu. Sau đó, nhóm H, H1, T, K, Đ bỏ đi. P và T1 được đưa đi cấp cứu.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 245 ngày 28/8/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Lê Xuân P là 21%.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 311 ngày 23/10/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Cao Minh T1 là 02%. Cao Minh T1 không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự của các bị cáo.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2021/HS-ST ngày 18/01/2021 của Tòa án nhân tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 15; Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo **Lê Minh H, Nguyễn Mạnh K, Nguyễn Tấn H1, Lê H Đ, Nguyễn Văn T.**

Áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo **Nguyễn Tấn H1, Lê H Đ.**

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Xử phạt bị cáo Lê Minh H 12 (mười hai) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27/4/2020.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh K 10 (mười) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/8/2020.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn H1 09 (chín) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/8/2020.

Xử phạt bị cáo Lê H Đ 09 (chín) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/8/2020.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/9/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, vào các ngày 26, 27, 29/01/2021 các bị cáo Lê H Đ, Nguyễn Mạnh K, Lê Minh H, Nguyễn Tấn H1 và Nguyễn Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo Lê H Đ, Nguyễn Mạnh K, Lê Minh H, Nguyễn Tấn H1 và Nguyễn Văn T vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, với các lý do: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều trình bày là sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới nào; tuy nhiên do án sơ thẩm xử phạt các bị cáo quá nặng nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu quan điểm về vụ án cho rằng:

Về tố tụng, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

Về nội dung, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo là đúng người đúng tội. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Lê Minh H, Nguyễn Mạnh K, Nguyễn Tấn H1, Lê H Đ và Nguyễn Văn T đều không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới; tuy nhiên hình phạt mà cấp sơ thẩm tuyên xử đối với các bị cáo Nguyễn Tấn H1, Lê H Đ và Nguyễn Văn T là quá nghiêm khắc, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ phần nào; các bị cáo Lê Minh H, Nguyễn Mạnh K không có cơ sở xem xét chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư Nguyễn Văn Hình bào chữa cho bị cáo Lê Minh H, nêu quan điểm: Bị cáo H tuy không có tình tiết giảm nhẹ mới, tuy nhiên cũng cần xem xét đến chính sách khoan hồng của pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, luật sư Phan Thị Ngọc Hà bào chữa cho các bị cáo Lê H Đ, Nguyễn Mạnh K, Nguyễn Tấn H1 và Nguyễn Văn T không có mặt, tuy nhiên cả 04 bị cáo đều từ chối quyền được bào chữa và đề nghị được tiếp tục xét xử vắng mặt luật sư; qua đề nghị của Kiểm sát viên và luật sư có mặt, Hội đồng xét xử tiếp tục tiến hành phiên tòa.

[2] Về nội dung: Xét thấy, chỉ vì mâu thuẫn với nhau vào ngày 25/5/2019 giữa Lê Minh H và Lê Xuân P mà ngày 18/7/2019 Lê Minh H, Nguyễn Mạnh K, Nguyễn Tấn H1, Lê H Đ và Nguyễn Văn T đã dùng các hung khí nguy hiểm như dao bấm, ly thủy tinh đâm, đánh anh P và anh T1 gây ra thương tích 21% cho anh P và 2% cho anh T1. Với hành vi và hậu quả như trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Minh H, thì thấy: Bị cáo là người trực tiếp dùng hung khí là con dao bấm trực tiếp đâm liên tiếp vào lưng anh Lê Xuân P, đây là nguyên nhân dẫn đến người bị hại bị tỷ lệ thương tích 21%. Bị cáo vô cơ

đâm anh P, vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 (*giết người có tính chất côn đồ*) có khung hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù Chung thân hoặc Tử hình; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 như bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải xử phạt bị cáo 12 năm tù là phù hợp. Do vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và lời bào chữa của luật sư Nguyễn Văn H; chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo H.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Mạnh K, thấy rằng: Bị cáo K là người có vai trò quan trọng sau bị cáo H, khi anh P trong quán Bar thì bị cáo nhắn tin cho H đến để đánh anh P; bị cáo dùng hung khí là ly thủy tinh và là người đâm vào mặt anh P. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 (*giết người có tính chất côn đồ*) có khung hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù Chung thân hoặc Tử hình; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 như bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xử phạt bị cáo 10 năm tù là phù hợp.

[5] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Tấn H1, Lê H Đan và Nguyễn Văn T, thấy rằng: Các bị cáo khi thấy H cầm dao đến đâm P đã hưởng ứng cầm ly đi theo tạo thêm điều kiện tinh thần cho H đâm anh P. Án sơ thẩm áp dụng các điều luật tương tự như bị cáo H và bị cáo K xử phạt mỗi bị cáo 09 năm tù là tương xứng.

[6] Qua xem xét mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho các bị cáo là phù hợp, những tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo đã được xem xét đầy đủ, đồng thời với việc vận dụng các quy định về phạm tội chưa đạt tại Điều 15, 57 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo mức án trên là không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, nên không có cơ sở xem xét giảm nhẹ hình phạt như kháng cáo của các bị cáo.

[7] Về án phí: Do kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Lê Minh H, Nguyễn Mạnh K, Nguyễn Tấn H1, Lê H Đ và Nguyễn Văn T không được chấp nhận, nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Minh H, Nguyễn Mạnh K, Nguyễn Tấn H1, Lê H Đ và Nguyễn Văn T; giữ nguyên phần hình phạt Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2021/HS-ST ngày 18/01/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

1/ Tuyên bố các bị cáo Lê Minh H, Nguyễn Mạnh K, Nguyễn Tấn H1, Lê H Đ và Nguyễn Văn T phạm tội “Giết người”;

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 15; Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo **Lê Minh H, Nguyễn Mạnh K, Nguyễn Tấn H1, Lê H Đ, Nguyễn Văn T.**

Áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo **Nguyễn Tấn H1, Lê H Đ.**

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Xử phạt bị cáo Lê Minh H 12 (mười hai) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27/4/2020.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh K 10 (mười) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/8/2020.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn H1 09 (chín) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/8/2020.

Xử phạt bị cáo Lê H Đ 09 (chín) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/8/2020.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/9/2020.

Các quyết định còn lại của bản án sơ thẩm xét xử không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: Các bị cáo Lê Minh H, Nguyễn Mạnh K, Nguyễn Tấn H1, Lê H Đ và Nguyễn Văn T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án (29/4/2021).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo (TTG tổng đạt cho bị cáo);
- UBND phường Cam Phú; phường Cam P Nam, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa (thay cho việc thông báo bằng văn bản);
- UBND xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên (thay cho việc thông báo bằng văn bản);
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án (ĐTT-21).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Trường

